

Số: 611/2026/QĐ-TUETECH-HĐTS

Thái Nguyên, ngày 10 tháng 08 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

V/v công nhận danh sách thí sinh trúng tuyển đại học chính quy, đợt 1 năm 2026

**HIỆU TRƯỞNG - CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - CÔNG NGHỆ THÁI NGUYÊN**

Căn cứ Quyết định số 1341/QĐ-TTg ngày 05/8/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Việt Bắc và Quyết định số 145/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc đổi tên Trường Đại học Việt Bắc thành Trường Đại học Kinh tế - Công nghệ Thái Nguyên;

Căn cứ Thông tư 06/2026/TT-BGDĐT ngày 15/02/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2025/NQ-TUETECH-HĐT ngày 17/02/2025 của Hội đồng trường về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường Đại học Kinh tế - Công nghệ Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 151/2026/QĐ-TUETECH ngày 10/03/2026 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy chế tuyển sinh các ngành, trình độ đại học của Trường Đại học Kinh tế - Công nghệ Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 370/2026/QĐ-TUETECH ngày 15/05/2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế - Công nghệ Thái Nguyên về việc ban hành Thông tin tuyển sinh các ngành đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Kinh tế - Công nghệ Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 156/2026/QĐ-TUETECH ngày 10/03/2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế - Công nghệ Thái Nguyên về việc thành lập Hội đồng tuyển sinh đại học chính quy năm 2026 của Trường;

Căn cứ Quyết định số 609/2026/QĐ-TUETECH-HĐTS ngày 10/08/2026 của Hiệu trưởng - Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh Trường Đại học Kinh tế - Công nghệ Thái Nguyên về việc Phê duyệt điểm trúng tuyển đại học chính quy các ngành của Trường theo các phương thức xét tuyển, đợt 1 năm 2026;

Xét đề nghị của Thường trực Hội đồng tuyển sinh năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận danh sách 259 thí sinh trúng tuyển đại học chính quy các ngành (chuyên ngành) của Trường Đại học Kinh tế - Công nghệ Thái Nguyên, đợt 1 năm 2026;
(có danh sách kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Thí sinh trúng tuyển thuộc Điều 1, có quyền lợi và trách nhiệm được quy định tại Quy chế tuyển sinh và các văn bản liên quan hiện hành của Bộ Giáo dục & Đào tạo và của Trường Đại học Kinh tế - Công nghệ Thái Nguyên.

Điều 3. Giao cho Ban thư ký Hội đồng tuyển sinh, phối hợp với các đơn vị liên quan thông báo cho thí sinh làm thủ tục nhập học. Thí sinh có tên ở Điều 1 có trách nhiệm xác nhận nhập học bằng hình thức trực tuyến trên Hệ thống của Bộ GD&ĐT và của Trường,

trước khi nhập học tại Trường và thực hiện đúng Quy chế tuyển sinh của Trường Đại học Kinh tế - Công nghệ Thái Nguyên.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng tuyển sinh, Trường các đơn vị, cá nhân có liên quan và các thí sinh có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 

- Bộ GD & ĐT (b/c);
- HĐT, BGH (b/c);
- Như điều 4 (thực hiện);
- Website (t/b);
- Lưu VT, ĐT.

**HIỆU TRƯỞNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH**



GS.TS. Nguyễn Đăng Bình





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - CÔNG NGHỆ THÁI NGUYÊN

Thái Nguyên, ngày 10 tháng 8 năm 2026

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN ĐẠI HỌC CHÍNH QUY- ĐỢT 1 NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 611 /QĐ-TUETECH-IHDS ngày 10/8/2026 của Hiệu trưởng, Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh)

Số TT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Mã xét tuyển	Tên mã xét tuyển trúng tuyển	Mã PTX T trúng tuyển	Mã tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	ĐTUT	KVUT	Nơi TT
0001	11006003	VỊ A THÁI BÌNH	29/09/2008	Nam	AAA	Ngôn ngữ Anh	200	D14	24.71	01	1	Điện Biên
0002	19015762	NÔNG THỊ CHI	27/02/2007	Nữ	AAA	Ngôn ngữ Anh	200	D15	19.33	01	1	Thái Nguyên
0003	11007419	HỒ THỊ DỪA	08/09/2008	Nữ	AAA	Ngôn ngữ Anh	200	D14	23.56	01	1	Điện Biên
0004	11004171	LÒ THỊ PHƯƠNG DƯƠNG	04/04/2008	Nữ	AAA	Ngôn ngữ Anh	200	D14	25.24	01	1	Điện Biên
0005	11004407	SÙNG MỸ HẠNH	29/12/2008	Nữ	AAA	Ngôn ngữ Anh	200	A01	21.96	01	1	Điện Biên
0006	08008382	BÙI MINH HẰNG	21/11/2008	Nữ	AAA	Ngôn ngữ Anh	200	D14	22.23		1	Tuyên Quang
0007	08009807	HỨA QUỲNH HOA	11/06/2008	Nữ	AAA	Ngôn ngữ Anh	200	D14	21.55	01	1	Tuyên Quang
0008	11007575	LÝ KÝ HOA	23/07/2008	Nữ	AAA	Ngôn ngữ Anh	200	D15	22.08	01	1	Điện Biên
0009	15019227	HÀ THỊ HUƠNG LAN	14/12/2008	Nữ	AAA	Ngôn ngữ Anh	200	D14	21.29	01	1	Lào Cai
0010	15018574	KHANG THỊ LANG	20/01/2008	Nữ	AAA	Ngôn ngữ Anh	200	D14	21.43	01	1	Lào Cai
0011	08010899	VŨ THỊ NHƯ NGỌC	22/02/2008	Nữ	AAA	Ngôn ngữ Anh	200	D10	17.83		1	Tuyên Quang
0012	14004884	LƯƠNG THỊ THU NHÀN	28/11/2008	Nữ	AAA	Ngôn ngữ Anh	200	D10	25.56	01	1	Sơn La
0013	11007104	TRẦN THỊ PHƯƠNG NHUNG	30/05/2008	Nữ	AAA	Ngôn ngữ Anh	200	D15	24.45		1	Điện Biên
0014	11007330	HỒ THỊ PHƯƠNG	19/05/2008	Nữ	AAA	Ngôn ngữ Anh	200	D14	21.15	01	1	Điện Biên
0015	11004243	LƯƠNG THỊ PHƯỢNG	16/05/2008	Nữ	AAA	Ngôn ngữ Anh	200	D14	24.28	01	1	Điện Biên



Số TT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Mã xét tuyển trúng tuyển	Tên mã xét tuyển trúng tuyển	Mã PTX T trúng tuyển	Mã tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	ĐTƯ T	KVƯT	Nơi TT
0016	11003261	BÙI MINH TÂM	23/02/2008	Nữ	AAA	Ngôn ngữ Anh	200	D15	22.25		1	Điện Biên
0017	08005069	PHẦN PHƯƠNG THẢO	27/10/2007	Nữ	AAA	Ngôn ngữ Anh	200	D14	20.19	01	1	Tuyên Quang
0018	11004269	LƯỠNG THỊ THƠM	11/09/2008	Nữ	AAA	Ngôn ngữ Anh	200	D14	22.49	01	1	Điện Biên
0019	08007127	VÀNG THỊ THƠM	20/05/2008	Nữ	AAA	Ngôn ngữ Anh	200	A01	21.16	01	1	Tuyên Quang
0020	12004192	HOÀNG THỊ THỦY	14/06/2008	Nữ	AAA	Ngôn ngữ Anh	200	D10	19.2	01	1	Lai Châu
0021	15009545	LỰ MINH THU	06/12/2008	Nữ	AAA	Ngôn ngữ Anh	200	D14	22.04	01	1	Lào Cai
0022	11006919	CHỖ THỊ TRIỆU	24/02/2008	Nữ	AAA	Ngôn ngữ Anh	200	D14	22.88	01	1	Điện Biên
0023	04004981	DƯƠNG THỊ KIỀU TRINH	08/06/2008	Nữ	AAA	Ngôn ngữ Anh	200	D14	22.97	01	1	Cao Bằng
0024	12002065	MA VĂN TRƯỜNG	23/06/2008	Nam	AAA	Ngôn ngữ Anh	200	D15	20.97	01	1	Lai Châu
0025	08006336	MA THỊ TUYẾN	13/09/2008	Nữ	AAA	Ngôn ngữ Anh	200	D15	22.04	01	1	Tuyên Quang
0026	04005407	SÂM THỊ VIÊN	08/06/2008	Nữ	AAA	Ngôn ngữ Anh	200	D14	23.03	01	1	Cao Bằng
0027	08006583	ĐẶNG KIM QUÂN	11/12/2008	Nam	ACK	Cơ khí chế tạo máy	200	A00	19.51	01	1	Tuyên Quang
0028	25032077	LƯƠNG ĐỨC THÁI	17/07/2008	Nam	ACK	Cơ khí chế tạo máy	200	C01	19.76		2NT	Phú Thọ
0029	25004433	TRẦN MINH AN	28/11/2008	Nam	ACN	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	100	D01	21.25		2NT	Phú Thọ
0030	11002336	QUẢNG TUẤN ANH	27/03/2008	Nam	ACN	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	200	A00	21.37	01	1	Điện Biên
0031	19011357	TRIỆU KIM QUỐC ANH	04/11/2008	Nam	ACN	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	200	C02	22.01	01	1	Thái Nguyên
0032	15008597	GIÀNG A CƯỜNG	10/03/2008	Nam	ACN	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	200	A00	22.57	01	1	Lào Cai
0033	24016960	LÊ VĂN TIẾN CƯỜNG	21/08/2008	Nam	ACN	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	200	C01	17.88		2NT	Bắc Ninh
0034	08006418	LY VĂN GIANG	09/01/2008	Nam	ACN	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	200	D01	17.6	01	1	Tuyên Quang
0035	11007043	BÙI DUY KHÁNH	31/10/2008	Nam	ACN	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	200	D01	20.53		1	Điện Biên
0036	04002490	LƯƠNG NGỌC KỲ	18/04/2008	Nam	ACN	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	200	C01	21.33	01	1	Cao Bằng

Số TT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Mã xét tuyển trúng tuyển	Tên mã xét tuyển trúng tuyển	Mã PTX T trúng tuyển	Mã tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	ĐTƯ T	KVUT	Nơi TT
0037	11003173	LÔ DUY MẠNH	04/04/2008	Nam	ACN	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	200	C01	18.36	01	1	Điện Biên
0038	11006764	LÀU TRUNG NGUYỄN	17/08/2008	Nam	ACN	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	200	C01	21.43	01	1	Điện Biên
0039	11006808	GIÀNG A PHƯƠNG	30/04/2008	Nam	ACN	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	200	C02	23.47	01	1	Điện Biên
0040	11002935	GIÀNG A SỎ	27/05/2008	Nam	ACN	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	200	D01	20.13	01	1	Điện Biên
0041	08008167	ĐẶNG PHÚC SƠN	30/12/2008	Nam	ACN	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	200	C02	16.88	01	1	Tuyên Quang
0042	14010827	LƯỠNG NGỌC THẠCH	09/08/2008	Nam	ACN	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	200	C02	17.11	01	1	Sơn La
0043	24017428	BÙI MẠNH THẮNG	09/01/2008	Nam	ACN	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	200	C02	19.55		2NT	Bắc Ninh
0044	11006220	THÀO A TINH	08/10/2008	Nam	ACN	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	200	A00	22.8	01	1	Điện Biên
0045	11002752	BÙI KIM VINH	26/08/2008	Nam	ACN	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	200	A01	22.61		1	Điện Biên
0046	15009903	VŨ A VỖ	20/11/2008	Nam	ACN	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	200	D01	20.19	01	1	Lào Cai
0047	11002374	LÒ MẠNH CƯỜNG	14/11/2008	Nam	ACO	Cơ khí động lực – ô tô	200	C01	19.91	01	1	Điện Biên
0048	11004167	LÒ VĂN DUY	24/10/2008	Nam	ACO	Cơ khí động lực – ô tô	200	A01	24.43	01	1	Điện Biên
0049	11003088	NGUYỄN MINH ĐỨC	12/08/2008	Nam	ACO	Cơ khí động lực – ô tô	200	C01	16.58		1	Điện Biên
0050	15007576	CỦ A GIÓNG	11/12/2006	Nam	ACO	Cơ khí động lực – ô tô	200	A01	23.11	01	1	Lào Cai
0051	20006415	LỘC THU HUỲNH	06/01/2008	Nữ	ACO	Cơ khí động lực – ô tô	200	D01	17.96	01	1	Lạng Sơn
0052	15000968	LÝ NAM KIẾN	26/12/2008	Nam	ACO	Cơ khí động lực – ô tô	200	C02	19.37	01	1	Lào Cai
0053	11003144	TRẦN ĐOÀN TRUNG KIẾN	01/03/2008	Nam	ACO	Cơ khí động lực – ô tô	200	C01	17.16		1	Điện Biên
0054	11002519	TRẦN HOÀNG LÂM	15/05/2008	Nam	ACO	Cơ khí động lực – ô tô	200	A01	22.48		1	Điện Biên
0055	15007674	CỦ A LIÊN	06/05/2008	Nam	ACO	Cơ khí động lực – ô tô	200	A01	22.35	01	1	Lào Cai
0056	15007706	GIÀNG A LỪNG	15/10/2008	Nam	ACO	Cơ khí động lực – ô tô	200	A00	23.56	01	1	Lào Cai
0057	19002700	NGUYỄN HOÀNG LƯỢNG	06/12/2008	Nam	ACO	Cơ khí động lực – ô tô	200	A00	20.4		1	Thái Nguyên

Số TT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Mã xét tuyển trúng tuyển	Tên mã xét tuyển trúng tuyển	Mã PTX T trúng tuyển	Mã tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	ĐTƯ T	KVUT	Nơi TT
0058	11007613	CHANG ĐỨC MẠNH	28/06/2008	Nam	ACO	Cơ khí động lực – ô tô	200	A01	18.21	01	1	Điện Biên
0059	15013312	TRẦN VĂN NHIỆM	07/04/2008	Nam	ACO	Cơ khí động lực – ô tô	200	A00	22.23	01	1	Lào Cai
0060	12001194	LÝ MINH QUANG	08/10/2008	Nam	ACO	Cơ khí động lực – ô tô	200	A00	23.39	01	1	Lai Châu
0061	15001028	NGUYỄN MINH SƠN	29/10/2008	Nam	ACO	Cơ khí động lực – ô tô	200	C02	17.33		1	Lào Cai
0062	15009839	MA ĐỨC TÂN	15/10/2008	Nam	ACO	Cơ khí động lực – ô tô	200	A01	24.68	01	1	Lào Cai
0063	11005152	GIẢNG A TÂN	12/08/2008	Nam	ACO	Cơ khí động lực – ô tô	200	C02	20.08	01	1	Điện Biên
0064	11003709	LƯỠNG THANH TÙNG	04/12/2008	Nam	ACO	Cơ khí động lực – ô tô	200	C01	24.51	01	1	Điện Biên
0065	08008337	CHỨC MINH AN	10/01/2008	Nam	ADC	Công nghệ kỹ thuật điện	200	C02	19.51	01	1	Tuyên Quang
0066	15013004	HỨA HOÀNG TUẤN ANH	22/12/2008	Nam	ADC	Công nghệ kỹ thuật điện	200	C02	17.87	01	1	Lào Cai
0067	11003040	TRẦN VĂN BẢO	18/02/2008	Nam	ADC	Công nghệ kỹ thuật điện	200	C02	18.27		1	Điện Biên
0068	11003576	LÒ ĐỒNG BẮC	22/01/2008	Nam	ADC	Công nghệ kỹ thuật điện	200	D07	21.07	01	1	Điện Biên
0069	08007959	MA PHƯƠNG BIÊN	16/04/2008	Nam	ADC	Công nghệ kỹ thuật điện	200	C02	19.61	01	1	Tuyên Quang
0070	15018521	THẢO A CHƠ	23/07/2008	Nam	ADC	Công nghệ kỹ thuật điện	200	C01	19.29	01	1	Lào Cai
0071	19007399	DƯƠNG ANH ĐIẾP	09/02/2008	Nam	ADC	Công nghệ kỹ thuật điện	200	C02	18.29		2NT	Thái Nguyên
0072	11006644	LÒ VĂN GIÁP	10/08/2008	Nam	ADC	Công nghệ kỹ thuật điện	200	A01	21.24	01	1	Điện Biên
0073	24011134	NGUYỄN ĐÌNH HIỂU	29/04/2008	Nam	ADC	Công nghệ kỹ thuật điện	200	C02	16		2NT	Bắc Ninh
0074	24010265	DƯƠNG THỊ XUÂN HÒA	10/06/2008	Nữ	ADC	Công nghệ kỹ thuật điện	200	D01	20.2		2NT	Bắc Ninh
0075	08003515	ĐẶNG VĂN HÙNG	08/02/2008	Nam	ADC	Công nghệ kỹ thuật điện	200	D01	21.03	01	1	Tuyên Quang
0076	08008783	BÀN TIẾN HUNG	09/10/2008	Nam	ADC	Công nghệ kỹ thuật điện	200	C01	16.12	01	1	Tuyên Quang
0077	15002296	VÀNG NGỌC KHÉ	07/11/2008	Nam	ADC	Công nghệ kỹ thuật điện	200	C01	19.56	01	1	Lào Cai
0078	08006749	HOÀNG TRUNG KIẾN	15/08/2008	Nam	ADC	Công nghệ kỹ thuật điện	200	C01	18.89	01	1	Tuyên Quang

Số TT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Mã xét tuyển trúng tuyển	Tên mã xét tuyển trúng tuyển	Mã PTX T trúng tuyển	Mã tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	ĐTUT	KVUT	Nơi TT
0079	15001739	HÀ BẢO LONG	09/02/2008	Nam	ADC	Công nghệ kỹ thuật điện	200	D01	17.77		1	Lào Cai
0080	19005044	TRỊNH PHƯƠNG NAM	05/08/2008	Nam	ADC	Công nghệ kỹ thuật điện	200	D01	15.48	01	1	Thái Nguyên
0081	11002238	SÙNG A PHI	03/01/2008	Nam	ADC	Công nghệ kỹ thuật điện	200	D01	19.19	01	1	Điện Biên
0082	11007118	GIẢNG THANH PHÚC	26/09/2008	Nam	ADC	Công nghệ kỹ thuật điện	200	A00	24.51	01	1	Điện Biên
0083	08006576	VÀNG TIẾN PHÚC	22/01/2008	Nam	ADC	Công nghệ kỹ thuật điện	200	D07	15.31	01	1	Tuyên Quang
0084	11003239	LỖ DUY QUẢN	21/05/2008	Nam	ADC	Công nghệ kỹ thuật điện	200	D01	21.65	01	1	Điện Biên
0085	14001846	MÙA A SẾNH	02/04/2008	Nam	ADC	Công nghệ kỹ thuật điện	200	D01	19.87	01	1	Sơn La
0086	11007485	ĐÀO BÙI THÁI SƠN	26/12/2008	Nam	ADC	Công nghệ kỹ thuật điện	200	D01	18.27		1	Điện Biên
0087	12003028	LỖ VĂN THÁI	09/09/2008	Nam	ADC	Công nghệ kỹ thuật điện	200	D01	15.88	01	1	Lai Châu
0088	12003029	LỖ QUANG THANH	25/10/2008	Nam	ADC	Công nghệ kỹ thuật điện	200	D01	19.47	01	1	Lai Châu
0089	25003938	LUONG NGUYEN CHI THANH	28/11/2008	Nam	ADC	Công nghệ kỹ thuật điện	200	D01	19.15		2	Phú Thọ
0090	12002579	SÙNG TIẾN THÀNH	01/03/2008	Nam	ADC	Công nghệ kỹ thuật điện	100	C01	21.1	01	1	Lai Châu
0091	08006659	SÁI MINH TUẤN	13/09/2008	Nam	ADC	Công nghệ kỹ thuật điện	200	D01	16.35	01	1	Tuyên Quang
0092	20008375	BÙI THẾ TÙNG	03/03/2008	Nam	ADC	Công nghệ kỹ thuật điện	200	A00	22.63	01	1	Lạng Sơn
0093	08006676	ĐẶNG QUANG VINH	08/02/2008	Nam	ADC	Công nghệ kỹ thuật điện	200	C02	20.75	01	1	Tuyên Quang
0094	04001804	PHÓN VĂN HỌC	13/03/2008	Nam	ADH	Hệ thống điện	200	C01	18.61	01	1	Cao Bằng
0095	12002946	LỖ A BẢY	16/09/2008	Nam	ADT	Điện tự động hóa	200	D01	17.64	01	1	Lai Châu
0096	15017827	GIẢNG A CHÁU	27/09/2008	Nam	ADT	Điện tự động hóa	200	D07	24.36	01	1	Lào Cai
0097	08006419	TRẦN HÀ GIANG	10/08/2007	Nam	ADT	Điện tự động hóa	100	C01	21.35		1	Tuyên Quang
0098	08008016	MA VĂN HẢI	10/10/2008	Nam	ADT	Điện tự động hóa	100	C01	22.75	01	1	Tuyên Quang
0099	15013561	TRẦN ĐĂNG KHOA	28/02/2008	Nam	ADT	Điện tự động hóa	200	C02	20.04		1	Lào Cai

Số TT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Mã xét tuyển trúng tuyển	Tên mã xét tuyển trúng tuyển	Mã PTX T trúng tuyển	Mã tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	ĐTU' T	KVUT	Nơi TT
0100	15013209	NGÔ VĂN LÂM	20/02/2008	Nam	ADT	Điện tự động hóa	200	A00	17.99		1	Lào Cai
0101	08007042	VÀNG TÀI NĂNG	24/02/2008	Nam	ADT	Điện tự động hóa	200	D01	18.44	01	1	Tuyên Quang
0102	08008908	BÀN ĐẶNG ANH TÚ	22/11/2008	Nam	ADT	Điện tự động hóa	200	D01	18.61	01	1	Tuyên Quang
0103	20009440	TRIỆU MINH HIỂU	16/11/2008	Nữ	AEM	Marketing	200	A00	23.65	01	1	Lạng Sơn
0104	24030569	NGUYỄN THỊ HÒA	01/12/2008	Nữ	AEM	Marketing	200	X05	21.67		2NT	Bắc Ninh
0105	37010842	NGUYỄN HỒNG NHUNG	20/08/2008	Nữ	AEM	Marketing	200	D01	19.4		2NT	Ninh Bình
0106	19009859	TRẦN PHƯƠNG	09/10/2008	Nam	AEM	Marketing	200	X05	16.92		2	Thái Nguyên
0107	11006164	VŨ THU PHƯƠNG	16/05/2008	Nữ	AEM	Marketing	200	A00	21.83	01	1	Điện Biên
0108	24016717	CHU THỊ THANH TÂM	06/02/2008	Nữ	AEM	Marketing	200	D01	21.68	01	1	Bắc Ninh
0109	12001899	SÙNG PHƯƠNG TRANG	19/05/2008	Nữ	AEM	Marketing	200	D07	22.32	01	1	Lai Châu
0110	12001649	GIẢNG THỊ CANG	18/03/2008	Nữ	AET	Marketing thương mại	200	D07	21.6	01	1	Lai Châu
0111	08008346	NGUYỄN MINH BẢO	28/09/2008	Nam	AGK	Công nghệ kỹ thuật điều khiển	100	A00	20.75	01	1	Tuyên Quang
0112	08003133	ĐẶNG ĐỨC LƯƠNG	15/07/2008	Nam	AGK	Công nghệ kỹ thuật điều khiển	200	D01	20.93	01	1	Tuyên Quang
0113	08011680	NGUYỄN THẾ VINH	11/01/2008	Nam	AGK	Công nghệ kỹ thuật điều khiển	200	D01	15.44		1	Tuyên Quang
0114	11007532	SÙNG A CÔNG	02/01/2008	Nam	AGT	Công nghệ tự động hóa	200	D01	18.08	01	1	Điện Biên
0115	14010703	ĐINH CHÍ DŨNG	09/10/2008	Nam	AGT	Công nghệ tự động hóa	200	C02	19.56		1	Sơn La
0116	24010205	NGUYỄN HẢI DƯƠNG	16/08/2008	Nam	AGT	Công nghệ tự động hóa	200	A00	17.44		2NT	Bắc Ninh
0117	08009791	ĐINH NGỌC HÀ	24/03/2008	Nữ	AGT	Công nghệ tự động hóa	200	A00	25.53	01	1	Tuyên Quang
0118	04001373	NÔNG VĂN HÀM	04/11/2008	Nam	AGT	Công nghệ tự động hóa	200	D01	18.84	01	1	Cao Bằng
0119	24041135	NGUYỄN ĐỨC HIỂU	18/07/2008	Nam	AGT	Công nghệ tự động hóa	100	D01	18.25		2NT	Bắc Ninh
0120	11006671	SẢN TÀI HON	23/07/2008	Nam	AGT	Công nghệ tự động hóa	200	C01	19.19	01	1	Điện Biên

Số TT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Mã xét tuyển trúng tuyển	Tên mã xét tuyển trúng tuyển	Mã PTX T trúng tuyển	Mã tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	ĐTU' T	KVUT	Nơi TT
0121	11002469	LÒ MẠNH HÙNG	04/11/2008	Nam	AGT	Công nghệ tự động hóa	200	A01	19.83	01	1	Điện Biên
0122	20006431	HOÀNG MINH HUỐNG	23/08/2007	Nam	AGT	Công nghệ tự động hóa	200	D01	15.81	01	1	Lạng Sơn
0123	15002297	THẢO A KHOA	16/06/2008	Nam	AGT	Công nghệ tự động hóa	200	C01	18.71	01	1	Lào Cai
0124	20005738	HOÀNG ĐÌNH KHỐI	24/04/2008	Nam	AGT	Công nghệ tự động hóa	200	C01	20.67	01	1	Lạng Sơn
0125	15008348	GI MINH KHUYẾT	02/10/2008	Nam	AGT	Công nghệ tự động hóa	200	D01	20.45	01	1	Lào Cai
0126	37014331	TRẦN LÊ LÂM	31/05/2008	Nam	AGT	Công nghệ tự động hóa	200	A00	23.65		2NT	Ninh Bình
0127	01065056	TRƯƠNG TIẾN LONG	29/08/2008	Nam	AGT	Công nghệ tự động hóa	200	D01	19.47		2	Hà Nội
0128	01065156	BÙI ANH QUẢN	29/04/2008	Nam	AGT	Công nghệ tự động hóa	200	C01	20.76		2	Hà Nội
0129	08008168	MA HỒNG SƠN	26/12/2008	Nam	AGT	Công nghệ tự động hóa	200	C01	18.23	01	1	Tuyên Quang
0130	19000801	MỘ GIA THÀNH	11/12/2008	Nam	AGT	Công nghệ tự động hóa	100	C01	17.5	05a	2	Thái Nguyên
0131	08007519	HOÀNG TUẤN TÚ	19/08/2008	Nam	AGT	Công nghệ tự động hóa	200	C01	23.29	01	1	Tuyên Quang
0132	24032552	NGÔ TUẤN TÚ	05/11/2008	Nam	AGT	Công nghệ tự động hóa	200	A00	20.57		2	Bắc Ninh
0133	12004394	TẦN QUỐC VIỆT	03/07/2008	Nam	AGT	Công nghệ tự động hóa	200	C02	21.15	01	1	Lai Châu
0134	38024198	HÀ NGỌC ÁNH	08/04/2008	Nữ	AHH	Ngôn ngữ Hàn Quốc	200	D10	23.91		2NT	Thanh Hoá
0135	15016887	SÙNG THỊ CHA	31/01/2008	Nữ	AHH	Ngôn ngữ Hàn Quốc	200	D14	21.68	01	1	Lào Cai
0136	15018520	LÙ THỊ CHƠ	04/10/2008	Nữ	AHH	Ngôn ngữ Hàn Quốc	200	D14	24.39	01	1	Lào Cai
0137	04000576	TRIỆU THỊ CHUỐNG	03/03/2008	Nữ	AHH	Ngôn ngữ Hàn Quốc	200	D14	20.67	01	1	Cao Bằng
0138	08009778	TRẦN MỸ DUYÊN	12/12/2008	Nữ	AHH	Ngôn ngữ Hàn Quốc	200	D15	21.87	01	1	Tuyên Quang
0139	08009785	TRIỆU THỊ THANH ĐIẾP	29/03/2008	Nữ	AHH	Ngôn ngữ Hàn Quốc	200	D14	19.6	01	1	Tuyên Quang
0140	04001398	NÔNG THỊ HẠNH	22/02/2008	Nữ	AHH	Ngôn ngữ Hàn Quốc	200	D15	23.12	01	1	Cao Bằng
0141	11002434	CÀ THÚY HẰNG	07/05/2008	Nữ	AHH	Ngôn ngữ Hàn Quốc	200	D14	24.13	01	1	Điện Biên

Số TT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Mã xét tuyển trúng tuyển	Tên mã xét tuyển trúng tuyển	Mã PTX T trúng tuyển	Mã tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	ĐPTUT	KVUT	Nơi TT
0142	04001512	LA THU HIỀN	03/03/2008	Nữ	AHH	Ngôn ngữ Hàn Quốc	200	D14	23.03	01	1	Cao Bằng
0143	14004806	CẨM THỊ HÀ LINH	22/05/2008	Nữ	AHH	Ngôn ngữ Hàn Quốc	200	D10	23.43	01	1	Sơn La
0144	15016950	KHANG THỊ MAO	20/12/2008	Nữ	AHH	Ngôn ngữ Hàn Quốc	200	D15	23.29	01	1	Lào Cai
0145	08010051	MA THỊ MẾN	03/07/2008	Nữ	AHH	Ngôn ngữ Hàn Quốc	200	D14	23.73	01	1	Tuyên Quang
0146	11002604	LÒ THỊ DIỄM NHƯ	09/12/2008	Nữ	AHH	Ngôn ngữ Hàn Quốc	200	D14	20.35	01	1	Điện Biên
0147	01052586	NGUYỄN MAI QUYẾN	03/03/2008	Nữ	AHH	Ngôn ngữ Hàn Quốc	200	D14	22.85	06a	2	Hà Nội
0148	08006640	HOÀNG THỊ NGỌC THƯ	03/06/2008	Nữ	AHH	Ngôn ngữ Hàn Quốc	200	D14	19.83	01	1	Tuyên Quang
0149	08007500	LÝ THỊ THƯƠNG	19/01/2008	Nữ	AHH	Ngôn ngữ Hàn Quốc	200	D14	20.76	01	1	Tuyên Quang
0150	15018493	CỬ A VINH	13/02/2008	Nam	AHH	Ngôn ngữ Hàn Quốc	200	D07	24.39	01	1	Lào Cai
0151	15008769	GIÀNG THỊ XÂY	12/10/2008	Nữ	AHH	Ngôn ngữ Hàn Quốc	200	D14	23.11	01	1	Lào Cai
0152	11007422	NGUYỄN VĂN DUY	31/01/2008	Nam	AIC	Kỹ thuật Cơ điện tử	200	D01	17.72		1	Điện Biên
0153	08006961	THÈN MINH DƯƠNG	03/12/2008	Nam	AIC	Kỹ thuật Cơ điện tử	200	D01	19.07	01	1	Tuyên Quang
0154	11004406	LÒ VĂN HẠNH	14/04/2008	Nam	AIC	Kỹ thuật Cơ điện tử	200	C02	24.05	01	1	Điện Biên
0155	12004029	NGUYỄN TRUNG HIẾU	03/09/2008	Nam	AIC	Kỹ thuật Cơ điện tử	200	A01	21.85		1	Lai Châu
0156	24008376	NGUYỄN VIỆT HÙNG	17/05/2008	Nam	AIC	Kỹ thuật Cơ điện tử	200	D01	21.33		2NT	Bắc Ninh
0157	37013923	NGUYỄN TUẤN KIẾN	28/07/2008	Nam	AIC	Kỹ thuật Cơ điện tử	100	C01	18.25		2NT	Ninh Bình
0158	14001664	ĐẶNG THÀNH LẬP	15/11/2008	Nam	AIC	Kỹ thuật Cơ điện tử	200	D07	18.57	01	1	Sơn La
0159	33034114	PHẠM ĐÌNH NGUYỄN	06/09/2008	Nam	AIC	Kỹ thuật Cơ điện tử	200	C01	20.95		2NT	Hưng Yên
0160	08009071	HÀ DUY QUÝ	17/08/2007	Nam	AIC	Kỹ thuật Cơ điện tử	200	D07	16.78	01	1	Tuyên Quang
0161	15002561	VÀNG LÁO TÁ	04/10/2008	Nam	AIC	Kỹ thuật Cơ điện tử	200	D01	19.24	01	1	Lào Cai
0162	12003036	VÀNG THỊ THÙY	11/01/2008	Nữ	AIC	Kỹ thuật Cơ điện tử	200	D01	20.13	01	1	Lai Châu

Số TT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Mã xét tuyển trúng tuyển	Tên mã xét tuyển trúng tuyển	Mã PTX T trúng tuyển	Mã tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	ĐTƯ T	KVƯT	Nơi TT
0163	11002289	SÙNG A TÚ	18/03/2008	Nam	AIC	Kỹ thuật Cơ điện tử	200	A01	18.71	01	1	Điện Biên
0164	12004395	HOÀNG VĂN VINH	25/10/2008	Nam	AIC	Kỹ thuật Cơ điện tử	100	C02	19.6	01	1	Lai Châu
0165	08001770	LÒ MÍ VŨ	20/10/2008	Nam	AIC	Kỹ thuật Cơ điện tử	200	D01	19.56	01	1	Tuyên Quang
0166	24032651	NGUYỄN THỊ VĂN ANH	02/05/2008	Nữ	AKD	Kế toán doanh nghiệp công nghiệp	200	A00	23.67		2	Bắc Ninh
0167	08006363	SÈN THỊ BÍCH	12/02/2008	Nữ	AKH	Kế toán tổng hợp	200	A00	20.97	01	1	Tuyên Quang
0168	08010470	LÝ THỊ HOÀI LY	06/09/2008	Nữ	AKH	Kế toán tổng hợp	200	A00	18.93	01	1	Tuyên Quang
0169	11006801	BÙI NHẬT PHÚ	27/10/2008	Nam	AKH	Kế toán tổng hợp	200	X25	20.35	01	1	Điện Biên
0170	11006853	VÀNG A SON	15/06/2008	Nam	AKH	Kế toán tổng hợp	200	A00	27.21	01	1	Điện Biên
0171	19022068	PHẠM VĂN THÁNH	04/06/2008	Nam	AKH	Kế toán tổng hợp	200	X05	16.66		1	Thái Nguyên
0172	19018130	ĐỖ THỊ KIM THIÊN	23/01/2008	Nữ	AKH	Kế toán tổng hợp	200	A00	17.11		2	Thái Nguyên
0173	24040592	NGUYỄN BÍCH NGỌC	10/12/2008	Nữ	ALD	Luật Dân sự	200	C00	21.44		2	Bắc Ninh
0174	12002069	LÝ THỊ PHƯƠNG UYÊN	26/04/2008	Nữ	ALH	Luật hình sự	100	C00	20.45	01	1	Lai Châu
0175	15016899	GIẢNG A CỬ	30/07/2008	Nam	ALU	Luật	200	C00	23.55	01	1	Lào Cai
0176	11007444	CHẢO A KHÊ	22/01/2008	Nam	ALU	Luật	100	C00	20.1	01	1	Điện Biên
0177	15008703	HÀNG VIỆT PHƯƠNG	22/09/2008	Nam	ALU	Luật	100	C00	21.25	01	1	Lào Cai
0178	08009073	BÀN NHƯ QUỲNH	08/04/2008	Nữ	ALU	Luật	100	C00	23.1	01	1	Tuyên Quang
0179	08008356	CHÁNG A CÚ	22/08/2008	Nam	AQD	Quản trị doanh nghiệp công nghiệp	200	X25	17.91	01	1	Tuyên Quang
0180	11004397	LÒ VĂN HÀ	25/11/2008	Nam	AQD	Quản trị doanh nghiệp công nghiệp	200	X25	19.16	01	1	Điện Biên
0181	15006904	LY THỊ THANH	19/07/2008	Nữ	AQD	Quản trị doanh nghiệp công nghiệp	200	A00	23.29	01	1	Lào Cai
0182	19019772	HÀ THỊ CHẨM ANH	15/03/2008	Nữ	AQH	Quản trị kinh doanh tổng hợp	200	D01	21.96	01	1	Thái Nguyên
0183	15017334	NGUYỄN HÀ ĐỨC ANH	20/12/2008	Nam	AQH	Quản trị kinh doanh tổng hợp	200	X05	19.2	01	1	Lào Cai

Số TT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Mã xét tuyển trúng tuyển	Tên mã xét tuyển trúng tuyển	Mã PTX T trúng tuyển	Mã tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	ĐVT	KVUT	Nơi TT
0184	15013717	NÔNG TRƯỜNG CHINH	06/01/2007	Nam	AQH	Quản trị kinh doanh tổng hợp	200	X25	24.65	01	1	Lào Cai
0185	15008237	GIÀNG THÀNH CÔNG	05/11/2008	Nam	AQH	Quản trị kinh doanh tổng hợp	200	X05	20.76	01	1	Lào Cai
0186	04000709	TRƯƠNG THANH DIỆP	13/07/2008	Nữ	AQH	Quản trị kinh doanh tổng hợp	200	A01	22.57	01	1	Cao Bằng
0187	12002793	BÙI TIẾN DUẬT	13/08/2008	Nam	AQH	Quản trị kinh doanh tổng hợp	200	X05	19.16		1	Phủ Thọ
0188	24036792	ĐẶNG THỊ DUNG	12/11/2008	Nữ	AQH	Quản trị kinh doanh tổng hợp	200	A01	22.08		2	Bắc Ninh
0189	19019825	HOÀNG NGỌC HÀ	18/03/2008	Nữ	AQH	Quản trị kinh doanh tổng hợp	200	X05	21.29	01	1	Thái Nguyên
0190	04002494	MÃ VĂN KỶ	01/03/2008	Nam	AQH	Quản trị kinh doanh tổng hợp	200	X25	21.11	01	1	Cao Bằng
0191	14001727	SÔNG THỊ MÁY	11/07/2008	Nữ	AQH	Quản trị kinh doanh tổng hợp	200	X05	20.49	01	1	Sơn La
0192	15018607	GIÀNG A NHÀ	13/02/2007	Nam	AQH	Quản trị kinh doanh tổng hợp	200	X25	18.09	01	1	Lào Cai
0193	14001786	HẠNG THỊ NHỰ	02/08/2008	Nữ	AQH	Quản trị kinh doanh tổng hợp	200	A00	21.92	01	1	Sơn La
0194	11007469	PHẦN MỄ ON	13/07/2008	Nữ	AQH	Quản trị kinh doanh tổng hợp	200	X25	22.13	01	1	Điện Biên
0195	15018621	THẢO THỊ PÁNG	13/07/2008	Nữ	AQH	Quản trị kinh doanh tổng hợp	200	A00	21.6	01	1	Lào Cai
0196	04003900	NGUYỄN LAN PHƯƠNG	23/08/2008	Nữ	AQH	Quản trị kinh doanh tổng hợp	200	A00	24.4	01	1	Cao Bằng
0197	08007915	GIÀNG SEO THÁI	01/05/2008	Nam	AQH	Quản trị kinh doanh tổng hợp	200	X25	21.68	01	1	Tuyên Quang
0198	15008507	CU' THỊ THỦY	12/05/2008	Nữ	AQH	Quản trị kinh doanh tổng hợp	200	X25	20.63	01	1	Lào Cai
0199	08009711	TRẦN VĂN TƯỜNG	06/02/2007	Nam	AQH	Quản trị kinh doanh tổng hợp	200	D07	15.29		1	Tuyên Quang
0200	11002295	LY A TỶ	10/08/2008	Nam	AQH	Quản trị kinh doanh tổng hợp	200	X05	18.93	01	1	Điện Biên
0201	11007505	VÀNG THỊ VÊ	21/03/2008	Nữ	AQH	Quản trị kinh doanh tổng hợp	200	X25	22.75	01	1	Điện Biên
0202	11006255	THẢO THỊ YÊN	18/02/2008	Nữ	AQH	Quản trị kinh doanh tổng hợp	200	D01	20.27	01	1	Điện Biên
0203	15007825	GIÀNG A SÁ	11/02/2008	Nam	AQK	Quản lý kinh tế	200	X25	23.95	01	1	Lào Cai
0204	19020721	NGUYỄN NGỌC SON	09/10/2008	Nam	AQK	Quản lý kinh tế	200	D07	15.91		2	Thái Nguyên

Số TT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Mã xét tuyển trúng tuyển	Tên mã xét tuyển trúng tuyển	Mã PTX T trúng tuyển	Mã tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	ĐPT T	KVUT	Nơi TT
0205	11003033	VỊ VIỆT ANH	06/08/2008	Nam	ATC	Công nghệ thông tin	200	D01	19.83	01	1	Điện Biên
0206	08008345	CHÁNG A BẢO	17/04/2008	Nam	ATC	Công nghệ thông tin	200	C01	19.55	01	1	Tuyên Quang
0207	08007820	LÒ GIẢO CHÁN	25/10/2008	Nam	ATC	Công nghệ thông tin	200	D01	16.79	01	1	Tuyên Quang
0208	11003592	LẦU A DẸNH	12/12/2008	Nam	ATC	Công nghệ thông tin	200	A01	19.61	01	1	Điện Biên
0209	11007769	GIẢNG A DIA	05/11/2008	Nam	ATC	Công nghệ thông tin	200	C01	19.39	01	1	Điện Biên
0210	12001128	GIẢNG ĐỨC DUY	15/01/2008	Nam	ATC	Công nghệ thông tin	200	A01	20.67	01	1	Lai Châu
0211	11005861	SÙNG A DUY	22/08/2008	Nam	ATC	Công nghệ thông tin	200	D01	18.53	01	1	Điện Biên
0212	04000992	HOÀNG THỊ ĐÀO	15/05/2007	Nữ	ATC	Công nghệ thông tin	200	D01	23.24	01	1	Cao Bằng
0213	11005863	LÒ ANH ĐẠT	04/12/2008	Nam	ATC	Công nghệ thông tin	200	D01	18.44	01	1	Điện Biên
0214	04001062	HOÀNG THỊ ĐẸP	14/03/2008	Nữ	ATC	Công nghệ thông tin	200	C01	24.45	01	1	Cao Bằng
0215	15013107	LÝ ĐẠT ĐẸP	13/10/2008	Nam	ATC	Công nghệ thông tin	200	C02	17.31	05a	2NT	Lào Cai
0216	11002814	LUÔNG MINH ĐỨC	14/05/2007	Nam	ATC	Công nghệ thông tin	200	A00	23.47	01	1	Điện Biên
0217	14001558	MÙA A GIA	13/10/2008	Nam	ATC	Công nghệ thông tin	200	D01	18.63	01	1	Sơn La
0218	12002251	LÒ THỊ HỒNG HÀ	29/01/2008	Nữ	ATC	Công nghệ thông tin	200	D07	21.91	01	1	Lai Châu
0219	19018437	DUÔNG VŨ HẢI	15/12/2008	Nam	ATC	Công nghệ thông tin	200	C02	15.39		2NT	Thái Nguyên
0220	11004186	LÒ VŨ HẢO	30/08/2008	Nam	ATC	Công nghệ thông tin	200	D01	22.76	01	1	Điện Biên
0221	14001588	LÒ ĐẠI HIỆP	11/10/2008	Nam	ATC	Công nghệ thông tin	200	D01	19.16	01	1	Sơn La
0222	11003865	VÀNG A HIỆU	20/12/2008	Nam	ATC	Công nghệ thông tin	200	C02	19.83	01	1	Điện Biên
0223	11005885	LÒ VĂN HUY	15/09/2008	Nam	ATC	Công nghệ thông tin	200	D01	17.73	01	1	Điện Biên
0224	19009556	NGUYỄN VĂN HUY	16/12/2008	Nam	ATC	Công nghệ thông tin	200	A00	16.09		2	Thái Nguyên
0225	11002860	LÙ VĂN KHAI	31/07/2008	Nam	ATC	Công nghệ thông tin	200	A00	24.56	01	1	Điện Biên

Số TT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Mã xét tuyển trúng tuyển	Tên mã xét tuyển trúng tuyển	Mã PTX T trúng tuyển	Mã tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	ĐTƯ T	KVUT	Nơi TT
0226	04002300	HỨA GIA KHÁNH	02/11/2008	Nam	ATC	Công nghệ thông tin	200	A00	23.33	01	1	Cao Bằng
0227	11004197	LÒ MINH KHÁNH	14/03/2008	Nam	ATC	Công nghệ thông tin	200	D01	21.2	01	1	Điện Biên
0228	19009615	NGUYỄN TRỌNG KHÁNH	29/07/2008	Nam	ATC	Công nghệ thông tin	100	C02	15.95		2	Thái Nguyên
0229	15002295	TẦN VĂN KHẾ	11/12/2007	Nam	ATC	Công nghệ thông tin	200	C02	20.8	01	1	Lào Cai
0230	19012656	NGUYỄN ĐĂNG KHOA	23/06/2008	Nam	ATC	Công nghệ thông tin	200	A00	19.15	05a	2	Thái Nguyên
0231	14001659	ĐINH ĐỨC LÂM	03/01/2008	Nam	ATC	Công nghệ thông tin	200	D07	19.24	01	1	Sơn La
0232	08008093	TRIỆU THỊ KHÁNH LINH	20/02/2008	Nữ	ATC	Công nghệ thông tin	200	C02	16.35	01	1	Tuyên Quang
0233	15019454	VŨ HOÀNG LINH	27/08/2008	Nam	ATC	Công nghệ thông tin	200	D07	19		2NT	Lào Cai
0234	11005904	TÔNG HOÀNG LONG	22/09/2008	Nam	ATC	Công nghệ thông tin	200	D01	21.37	01	1	Điện Biên
0235	12004315	LÒ VĂN LỢI	17/01/2008	Nam	ATC	Công nghệ thông tin	200	C02	19.6	01	1	Lai Châu
0236	15009740	HOÀNG ĐỨC MẠNH	26/05/2008	Nam	ATC	Công nghệ thông tin	200	A00	23.83	01	1	Lào Cai
0237	11006738	DƯƠNG QUANG MINH	16/04/2008	Nam	ATC	Công nghệ thông tin	200	D01	19.33		1	Điện Biên
0238	15009748	TRIỆU QUANG MINH	20/02/2008	Nam	ATC	Công nghệ thông tin	200	D01	21.68	01	1	Lào Cai
0239	11005720	SÙNG THỊ MỎ	10/05/2008	Nữ	ATC	Công nghệ thông tin	200	D01	17.64	01	1	Điện Biên
0240	04003186	HOÀNG THỊ MỎ	11/12/2008	Nữ	ATC	Công nghệ thông tin	200	C01	20.99	01	1	Cao Bằng
0241	15013855	TRẦN LONG NHẬT	22/09/2008	Nam	ATC	Công nghệ thông tin	200	C01	24.08	01	1	Lào Cai
0242	11004233	LUÔNG VĂN NHI	02/04/2008	Nam	ATC	Công nghệ thông tin	200	D01	23.29	01	1	Điện Biên
0243	11007904	TÔNG THỊ KIM OANH	22/12/2008	Nữ	ATC	Công nghệ thông tin	200	C02	22.8	01	1	Điện Biên
0244	12003924	HỒ A PHONG	10/07/2008	Nam	ATC	Công nghệ thông tin	200	D01	19.24	01	1	Lào Cai
0245	11006815	DƯƠNG MINH QUANG	16/04/2008	Nam	ATC	Công nghệ thông tin	200	D01	19.05		1	Điện Biên
0246	11002920	LÒ NGỌC QUÂN	30/03/2008	Nam	ATC	Công nghệ thông tin	200	A00	17.69	01	1	Điện Biên

Số TT	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Mã xét tuyển trúng tuyển	Tên mã xét tuyển trúng tuyển	Mã PTX T trúng tuyển	Mã tổ hợp trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	ĐTƯ T	KVUT	Nơi TT
0247	11007335	HỒ THỊ DIỄM QUỲNH	14/06/2008	Nữ	ATC	Công nghệ thông tin	200	D01	17.83		1	Điện Biên
0248	19002785	CÀ LÂM THANH	07/03/2008	Nam	ATC	Công nghệ thông tin	200	A01	18.76	01	1	Thái Nguyên
0249	08008475	LÝ CHIỀU THIÊN	02/07/2008	Nam	ATC	Công nghệ thông tin	200	D01	16.88	01	1	Tuyên Quang
0250	20005485	HỨA QUANG THỊNH	30/11/2008	Nam	ATC	Công nghệ thông tin	200	C02	21.87	01	1	Lạng Sơn
0251	11002687	NGUYỄN ĐỨC THỊNH	22/10/2008	Nam	ATC	Công nghệ thông tin	200	A00	19.47		1	Điện Biên
0252	08008188	MA MINH THỐNG	05/09/2008	Nam	ATC	Công nghệ thông tin	200	D01	15.56	01	1	Tuyên Quang
0253	04004792	HOÀNG VĂN TIẾN	02/11/2008	Nam	ATC	Công nghệ thông tin	200	C01	19.79	01	1	Cao Bằng
0254	11006230	CÚ A TRƯỜNG	30/12/2008	Nam	ATC	Công nghệ thông tin	200	A00	24.37	01	1	Điện Biên
0255	08015901	NGUYỄN ANH TÚ	16/02/2008	Nam	ATC	Công nghệ thông tin	200	C02	15.36		2	Tuyên Quang
0256	19017712	NGUYỄN HUY TUẤN	03/08/2008	Nam	ATC	Công nghệ thông tin	200	C01	16.35		1	Thái Nguyên
0257	12004391	TÔNG THỊ TƯƠI	05/11/2008	Nữ	ATC	Công nghệ thông tin	200	C01	22.04	01	1	Lai Châu
0258	12001917	GIÀNG A VĂN	17/01/2008	Nam	ATC	Công nghệ thông tin	200	D07	21.07	01	1	Lai Châu
0259	11003000	LÙ ĐỨC VIỆT	05/12/2008	Nam	ATC	Công nghệ thông tin	200	A00	22.57	01	1	Điện Biên

HIỆU TRƯỞNG - CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN

Ấn định danh sách 259 thí sinh.

